

Số: 13/2025/QĐCNHGT-DS

Tiên Lãng, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng thương mại cổ phần K và ông Mai Thành T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ngân hàng thương mại cổ phần K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng thương mại cổ phần K; địa chỉ: 40-42-44 P, phường Vĩnh Thanh V, thành phố R, tỉnh K. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Trung V, chức vụ: Phó tổng giám đốc, uỷ quyền lại cho ông Đoàn Minh T, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ Ngân hàng TMCP K (Quyết định uỷ quyền số 68/QĐ-CT.HĐQT ngày 09/7/2024; Quyết định uỷ quyền số 2175/QĐ-NHKL ngày 06/6/2025).

+ Người bị kiện: Ông Mai Thành T, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn T, xã Q (nay là xã T), huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 13/5/2025, ông Mai Thành T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng số tiền là: 331.588.331 (Ba trăm ba mươi một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn ba trăm ba mươi một) đồng, trong đó nợ gốc 67.000.000

đồng, nợ lãi trong hạn 43.212.488 đồng, lãi quá hạn 159.943.534 đồng và lãi chậm trả 61.432.310 đồng.

- Về phương án trả nợ: Chậm nhất đến ngày 30/7/2025, ông Mai Thành T phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng số tiền là 331.588.331 (Ba trăm ba mươi một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn ba trăm ba mươi một) đồng và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/5/2025 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K theo Hợp đồng tín dụng số 361/15/HĐTD/1404-2317 ngày 26/11/2015.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Mai Thành T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K thì Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, cưỡng chế và phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng diện tích 397m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 156; tờ bản đồ số 12; địa chỉ: Thôn Trà Đông, xã Quang Phục (nay là xã Tân Minh), huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, đã được Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN) số BX 337867, vào sổ cấp GCN số CH 02953 ngày 03/08/2015 cho chủ sử dụng là ông Mai Thành T, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 361/15/HĐTC-BDS/1404-2317, được công chứng tại Văn Phòng Công chứng Nguyễn Thị Khuê, thành phố Hải Phòng, số công chứng: 695.PNT/15.TCTS, quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/11/2015.

Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản được dùng để thông toán nghĩa vụ trả nợ của ông Mai Thành T. Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả hết khoản nợ nêu trên thì ông Trung phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K theo thỏa thuận; trường hợp còn thừa thì ông Trung có quyền nhận lại phần còn thừa tương ứng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng
(để thi hành);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang